TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2024/DS-ST
Ngày: 01-02-2024
V/v Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Tô Thị Lành.

2. Ông Nguyễn Xuân Hoà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quang Ân - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Cao Thảo Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 284/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 10 năm 2023 về *"Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 183/2023/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị Mỹ H; sinh năm 1976; địa chỉ: 167 đường H, tổ 4, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Bà H có mặt.

2. *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Hồng K; sinh năm 1990; địa chỉ: 6/83 đường L, tổ 4, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Chị K vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. *Tại đơn khởi kiện đề ngày 11-9-2023, nguyên đơn là bà Trần Thị Mỹ H trình bày*:

Trước đây, bà và chị Nguyễn Thị Hồng K có quen biết nhau nên ngày 17-02-2018, bà cho chị Nguyễn Thị Hồng K vay 60.000.000 đồng và 140.000.000 đồng, tổng cộng 200.000.000 đồng; lãi suất do hai bên thoả thuận; mục đích vay để đáo hạn ngân hàng; thời hạn vay là 2 ngày.

Sau đó, bà đã nhiều lần yêu cầu nhưng chị Nguyễn Thị Hồng K cứ hứa hẹn mà không trả nợ gốc và tiền lãi cho bà.

Vì vậy, bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị Nguyễn Thị Hồng K phải trả cho bà 200.000.000 đồng nợ gốc và tiền lãi với mức lãi 1,66%/tháng trên nợ gốc tính từ ngày vay cho đến ngày xét xử, giải quyết vụ án.

2. Toà án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục để triệu tập hợp lệ đối với chị Nguyễn Thị Hồng K. Tuy nhiên, chị Nguyễn Thị Hồng K không đến Toà án để tham gia tố tụng. Do vậy, chị Nguyễn Thị Hồng K không có lời khai tại hồ sơ và không có lời khai tại phiên toà.

Tại phiên tòa,

- Nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện như sau: Bà yêu cầu chị Nguyễn Thị Hồng K phải trả cho bà 200.000.000 đồng nợ gốc và tiền lãi với mức lãi 0,833%/tháng trên số nợ gốc tính từ ngày 17-4-2018 đến ngày 01-02-2024.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Mỹ H về việc buộc chị Nguyễn Thị Hồng K phải trả cho bà Trần Thị Mỹ H 200.000.000 đồng nợ gốc và tiền lãi theo quy định của pháp luật.

Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: Bà Trần Thị Mỹ H khởi kiện tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản đối với chị Nguyễn Thị Hồng K, chị Nguyễn Thị Hồng K có nơi cư trú tại thành phố P nên căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

[1.2] Về thủ tục lựa chọn hòa giải và lựa chọn Hòa giải viên: Ngày 11-9-2023, người khởi kiện có Đơn từ chối hoà giải, đối thoại. Vì vậy, Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai thụ lý, giải quyết vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.3] Chị Nguyễn Thị Hồng K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để chị Nguyễn Thị Hồng K tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt nên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Hồng K.

[2] Về nội dung vụ án:

Ngày 17-02-2018, chị Nguyễn Thị Hồng K vay của bà Trần Thị Mỹ H 200.000.000 đồng, lãi suất do hai bên tự thỏa thuận, thời hạn trả nợ là ngày 17-8-2018.

Khi vay, các bên có lập văn bản và ký xác nhận việc vay tiền. Sau đó, bà Trần Thị Mỹ H đã nhiều lần yêu cầu nhưng chị Nguyễn Thị Hồng K không trả nợ gốc và tiền lãi cho bà Trần Thị Mỹ H. Do bên vay không tự nguyện trả nợ nên bà Trần Thị Mỹ H yêu cầu Tòa án xử buộc chị Nguyễn Thị Hồng K phải trả cho bà Trần Thị Mỹ H 200.000.000 đồng nợ gốc theo "*Giấy mượn tiền*" ngày 17-02-2018.

Xét, hợp đồng vay tài sản giữa bà Trần Thị Mỹ H và chị Nguyễn Thị Hồng K được giao kết hợp pháp, nên nó phát sinh hiệu lực, các bên có nghĩa vụ thực hiện đúng và đầy đủ các điều khoản đã cam kết. Nhưng vì chị Nguyễn Thị Hồng K vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay, nên bà Trần Thị Mỹ H khởi kiện là có căn cứ.

Hội đồng xét xử sẽ xử buộc chị Nguyễn Thị Hồng K phải trả cho bà Trần Thị Mỹ H 200.000.000 đồng nợ gốc.

Về tiền lãi: Chị Nguyễn Thị Hồng K đã trả cho bà Trần Thị Mỹ H 2 tháng tiền lãi là 6.640.000 đồng. Tại phiên toà, bà Trần Thị Mỹ H yêu cầu chị Nguyễn Thị Hồng K phải trả tiền lãi của 200.000.000 đồng nợ gốc, với mức lãi suất là 0,833%/tháng tính từ ngày 17-4-2018 đến ngày 01-02-2024.

Yêu cầu này của bà Trần Thị Mỹ H hoàn toàn phù hợp với các nguyên tắc của pháp luật về dân sự, nên được chấp nhận. Do vậy, tiền lãi mà chị Nguyễn Thị Hồng K phải trả cho bà Trần Thị Mỹ H được tính như sau:

Từ ngày 17-4-2018 đến ngày 01-02-2024 là 2110 ngày: 200.000.000 đồng x 2110 ngày x 0,833%/30 ngày = 115.616.000 đồng.

Như vậy, tổng số nợ gốc và tiền lãi mà chị Nguyễn Thị Hồng K phải trả cho bà Trần Thị Mỹ H là 315.616.000 đồng.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên chị Nguyễn Thị Hồng K phải chịu 15.780.800 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 149, 274, 275, 280, 463, 466 và khoản 2 Điều 470 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Mỹ H.

Buộc chị Nguyễn Thị Hồng K phải trả cho bà Trần Thị Mỹ H 315.616.000 đồng (*trong đó có 200.000.000 đồng nợ gốc và 115.616.000 đồng tiền lãi*).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc chị Nguyễn Thị Hồng K phải chịu 15.780.800 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Trần Thị Mỹ H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho bà Trần Thị Mỹ H 10.050.400 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001296 ngày 03-10-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai.

3. Về quyền kháng cáo:

Bà Trần Thị Mỹ H có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày 01-02-2024. Chị Nguyễn Thị Hồng K có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án sơ thẩm được tống đạt hợp lệ hoặc được niêm yết công khai.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P;
- Đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Cao Thị Thanh Huyền